

Số: 164 /NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 30 tháng 5 năm 2025.

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng
đất (bổ sung đợt 2) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1339/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung đợt 2) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 32 /BC-KTNS ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất sang mục đích khác (bổ sung đợt 2) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, cụ thể như sau:

Tổng số 23 công trình, dự án, tổng diện tích chuyển mục đích là 212.041m², trong đó: diện tích đất trồng lúa là 4.311m², đất rừng sản xuất là 207.730m² của các huyện Hoàng Su Phì, Xín Mần).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVIII, Kỳ họp thứ 25 (Chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 5 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu -UBTVQH;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị -xã hội cấp tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh; Trung tâm Thông tin - công báo;
- Trang TTĐT Đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- Lưu VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT (BỔ SUNG ĐỢT 2)
NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 164 /NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang)

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
	Toàn tỉnh Hà Giang	23	212.041	4.311	-	-	207.730		
I	H. HOÀNG SU PHÌ	12	24.727	131	-	-	24.596		
1	Dự án: Chuỗi ươm giống, trồng, chăm sóc, sơ chế dược liệu	Xã Hồ Thầu	24.100				24.100	Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh Hà Giang, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	
2	Cấp điện cho thôn 6, thôn 7, thôn 8, xã Nam Sơn (Thuộc dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2018-2020 - do EU tài trợ)	Xã Nam Sơn	7				7	Dự án được HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 19/7/2019, nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	



Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
3	Cấp điện cho thôn 5, thôn 6, xã Túng Sán (Thuộc dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2018-2020 - do EU tài trợ)	Xã Túng Sán	188				188		
4	Cấp điện cho thôn Sơn Thành Hạ, thôn Sơn Thành Thượng, xã Nậm Khoà (Thuộc dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2018-2020 - do EU tài trợ)	Xã Nậm Khoà	222				222	Dự án được HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 19/7/2019, nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	
5	Cấp điện cho thôn Ngàm Đẳng Vài 1, xã Ngàm Đẳng Vài (Thuộc dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2018-2020 - do EU tài trợ)	Xã Ngàm Đẳng Vài	11				11	Dự án được HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, nay bổ sung diện tích đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
6	Công trình cấp điện cho thôn 1, xã Nậm Dịch	Xã Nậm Dịch	24	21			3	Dự án được HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 30/9/2014, nay bổ sung diện tích đất lúa và đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	
7	Công trình cấp điện cho thôn Tân Minh và thôn Tân Xà Phìn, xã Nậm Ty	Xã Nậm Ty	17	10			7		
8	Công trình cấp điện cho thôn Hoa Si Pan, xã Bản Máy	Xã Bản Máy	52	47			5		
9	Công trình cấp điện cho thôn Ngải Trồ và thôn Cốc Rạc, xã Thành Tín	Xã Thành Tín	4	3			1	Dự án được HĐND tỉnh thông qua Danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 30/9/2014, nay bổ sung diện tích đất lúa và đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	
10	Công trình cấp điện cho thôn Hồng Quang và thôn Bản Giàng, xã Thông Nguyên	Xã Thông Nguyên	31	20			11		
11	Công trình cấp điện cho thôn Nậm Piên và thôn Hồ Piên, xã Nậm Ty	Xã Nậm Ty	38	11			27		

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
12	Công trình cấp điện cho thôn Quang Vinh, xã Hồ Thầu	Xã Hồ Thầu	33	19			14		
II	H. XÍN MÀN	11	187.314	4.180	-	-	183.134		
1	Dự án ổn định dân cư khẩn cấp xã Bản Ngò, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Xã Bản Ngò	127.563				127.563	Quyết định số 409/QĐ-UBND, ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở tại thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần	
2	Dự án ổn định dân cư xã Nàn Ma, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Xã Nàn Ma	59.000	4.000			55.000	Quyết định số 409/QĐ-UBND, ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở tại thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần	
3	Cấp điện cho thôn Tả Lủ Thận, xã Pà Vây Sủ	xã Pà Vây Sủ	8				8	Nghị quyết 53/HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh nay bổ sung diện tích đất lúa và đất rừng sản xuất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024	
4	Cấp điện thôn Nàng Cút, xã Thu Tà, huyện Xín Mần	xã Thu Tà	40				40		

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
5	Cấp điện thôn Cốc đông, Cốc Cang xã Chế Là huyện Xín Mần	xã Chế Là	63				63		
6	Cấp điện cho thôn Thào Chư Ván, xã Pà Vầy Sủ, huyện Xín Mần	xã Pà Vầy Sủ	60				60	Quyết định số 6657/QĐ-UBND, ngày 10/11/2021 của UBND huyện Xín Mần về Về việc cấp kinh phí từ nguồn ngân sách huyện năm 2021	
7	Công trình nâng cấp ĐZ 0.4kV đường điện từ UBND xã đi thôn Táo Hạ, xã Bản Ngò, huyện Xín Mần.	Xã Bản Ngò	170	40			130	Quyết định số 1828/QĐ-UBND, ngày 08/5/2020 UBND huyện Xín Mần về việc phân bổ chi tiết nguồn vốn đầu tư phát triển chương trình mục tiêu QG xây dựng nông thôn mới	
8	Kéo ĐZ 0,4kV cấp điện thôn Đán Khao, xã Bản Ngò	Xã Bản Ngò	100	30			70	Quyết định số 2537/QĐ-UBND, ngày 31/7/2020 UBND huyện Xín Mần về việc phân bổ chi tiết nguồn vốn đầu tư phát triển chương trình mục tiêu QG xây dựng nông thôn mới	
9	Kéo ĐZ 0,4kV cấp điện thôn Thắng Lợi đi thôn Đoàn Kết, xã Bản Ngò	Xã Bản Ngò	100	40			60		

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện chuyển mục đích	Tổng diện tích chuyển mục đích công trình, dự án (m ²)	Chia ra các loại đất				Văn bản pháp lý có liên quan (số QĐ phê duyệt, giấy chứng nhận đầu tư...)	Ghi chú
				Diện tích đất trồng lúa (m ²)	Diện tích đất rừng đặc dụng (m ²)	Diện tích đất rừng PH (m ²)	Diện tích đất rừng sản xuất (m ²)		
10	Kéo ĐZ 0,4kV đường điện từ thôn Xín Chải đến nhóm hộ Si Khà Lá - Lùng Lài, xã Bản Ngò	Xã Bản Ngò	100	20			80	Quyết định số 1828/QĐ-UBND, ngày 08/5/2020 UBND huyện Xín Mần về việc phân bổ chi tiết nguồn vốn đầu tư phát triển chương trình mục tiêu QG xây dựng nông thôn mới	
11	Cấp điện thôn Xà Chải, xã Nàn Xín	Xã Nàn Xín	110	50			60	Quyết định số 6663/QĐ-UBND, ngày 11/5/2024 UBND huyện Xín Mần về việc phân bổ nguồn vốn đầu tư thực hiện chương trình MTQG PTKTXH	

